

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TÂN KHÁNH**

Số:1618/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Khánh, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Khánh năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN KHÁNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Thông tư số 49/2024/TT – BTC ngày 16/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, Kế hoạch – Tài chính ngân sách 03 năm 2025 – 2027;

Căn cứ Nghị định số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2025/NQ – HĐND ngày 14/7/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 104/NQ – HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 12/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tân Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Tân Khánh;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tân Khánh về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Tân Khánh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình số 212/TTr-PKT ngày 31/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước xã Tân Khánh năm 2026 theo các phụ lục kèm theo Quyết định này.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Phòng Kinh tế phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn các đơn vị dự toán tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND & UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Trưởng xóm;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Tuyên

Phụ lục
**THUYẾT MINH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
NĂM 2025 XÃ TÂN KHÁNH**

(Kèm theo Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tân Khánh)

1. Căn cứ xây dựng dự toán

Căn cứ Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 19/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Tân Khánh về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Tân Khánh;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND xã Tân Khánh về việc bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Tân Khánh;

2. Nguyên tắc xây dựng dự toán

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn, chi ngân sách địa phương năm 2026 xã Tân Khánh sau sắp xếp được tổng hợp từ dự toán của các đơn vị dự toán thuộc UBND xã Tân Khánh.

- Các chế độ, chính sách của địa phương ban hành theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật liên quan tiếp tục ổn định về đối tượng, mức chi và địa bàn như trước khi sắp xếp tổ chức bộ máy.

3. Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

3.1 Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 13.667 triệu đồng, trong đó:

- Thu thuế, phí, lệ phí: 10.167 triệu đồng.
- Thu tiền sử dụng đất: 3.500 triệu đồng.

3.2. Tổng thu ngân sách xã: 149.416 triệu đồng, trong đó

- Thu cân đối xã được hưởng theo phân cấp: 12.643 triệu đồng.
- Bổ sung từ ngân sách cấp trên: 136.773 triệu đồng.

3.3. Tổng chi ngân sách xã: 149.416 triệu đồng, trong đó

- Chi đầu tư phát triển từ nguồn tiền sử dụng đất: 4.677 triệu đồng
- Chi thường xuyên: 142.473 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách 2.266 triệu đồng.

TỈNH THÁI NGUYÊN
XÃ TÂN KHÁNH

Biểu số 108/CKTC-NSNN

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND xã quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	149.416	TỔNG SỐ CHI	149.416
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	400	I. Chi đầu tư phát triển	4.677
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	12.243	II. Chi thường xuyên	142.473
III. Thu bổ sung	136.773	III. Dự phòng	2.266
- Bổ sung cân đối ngân sách	78.259		
- Bổ sung có mục tiêu	58.514		
IV. Thu chuyển nguồn			

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND xã quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2
	TỔNG THU	13.667	12.643
I	Các khoản thu 100%	4.160	3.960
	Phí, lệ phí	350	238
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	0	0
	Thu từ khu vực DNNN địa phương quản lý	0	
	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	3.310	3.310
	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	50	50
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		
	Thu khác	450	362
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	9.507	8.684
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	5.000	5.000
	- Thu tiền thuê đất	7	6
	- Thuế TNCN	1.000	1.000
	- Thu tiền sử dụng đất	3.500	2.678
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		
IV	Thu chuyển nguồn		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước		
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	136.773
	- Thu bổ sung cân đối	-	78.259
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	58.514

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được HĐND xã quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1=2+3	2	3
	TỔNG CHI	149.416	4.677	144.739
	Trong đó			
1	Chi giáo dục	75.904		75.904
2	Chi ứng dụng, Sự nghiệp khoa học công nghệ, ĐMST, CDS	666		666
3	Chi y tế			
4	Chi văn hóa, thông tin	300		300
5	Chi phát thanh, truyền thanh	150		150
6	Chi thể dục thể thao	200		200
7	Chi bảo vệ môi trường	704,5		704,5
8	Chi các hoạt động kinh tế	12.848,9	4.677	8.171,9
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	27.653,2		27.653,2
10	Chi cho công tác xã hội	25.841		25.841
11	Chi khác	2.882,4		2.882,4
12	Dự phòng ngân sách	2.266		2.266

**TỈNH THÁI NGUYÊN
XÃ TÂN KHÁNH**

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2026
(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Biểu số 111/CK TC-NSNN

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2025	Giá trị đã thanh toán đến 31/12/2025	Dự toán năm 2026			
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
								Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		33.986	-	28.558	28.558	4.677	0	4.677	
I. Công trình chuyển tiếp		33.986	0	28.558	28.558	2.195	0	2.195	
Cải tạo, mở rộng tuyến đường trục xã đoạn từ ĐT269E đi nhà văn hoá xóm Phú Minh, xã Đào Xá	2024-2025	5.200		4.858.	4.858.	14		14	
Cải tạo, mở rộng tuyến đường từ UBND xã Bàn Đạt đi cầu Đồng Vĩ	2024-2025	3.772		3.318	3.318	49		49	
Sửa chữa, cải tạo đường trục xã, xóm Phú Minh xã Đào Xá	2024-2025	2.199		2.138	2.138	138		138	
Cải tạo, mở rộng tuyến đường liên xã từ kè Lũ Yên xã Đào Xá đến trung tâm UBND xã Bàn Đạt	2024-2025	19.000		17.135	17.135	150		150	
Sửa chữa, cải tạo tuyến đường từ Cầu La Lý đi xóm Hoàng Mai 2, xã Tân Khánh	2025-2026	2.850		159	159	1.701		1.701	
Đường GTNT xóm Đồng Tiến đi La Tú	2024	965		950	950	143		143	
II.Nguồn vốn chưa phân bổ						2.482		2.482	

KẾ HOẠCH THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

Đơn vị: Triệu đồng

Đơn vị: Triệu đồng

NỘI DUNG	ƯỚC THỰC HIỆN NĂM 2025			KẾ HOẠCH NĂM 2026		
	(năm hiện hành)					
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	Không phát sinh					
2. Các hoạt động sự nghiệp	Không phát sinh					
+ Chợ						
+ Bến bãi						

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi

Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi